

Số: **2694**/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày **30** tháng 12 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;  
hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng  
và thực hiện hương ước, quy ước năm 2017**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP**

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012;

Căn cứ Luật hòa giải ở cơ sở ngày 20/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13/3/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg ngày 24/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 và Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 Thủ tướng Chính phủ ký về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 1165/QĐ-BTP ngày 21/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về ban hành Quy chế xây dựng kế hoạch của Bộ Tư pháp;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2017.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch-Tài chính, Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Thủ trưởng Tổ chức pháp chế các Bộ, ngành, đoàn thể, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; cơ quan Trung ương của các đoàn thể (để phối hợp);
- UBND tỉnh, TP trực thuộc TW (để thực hiện);
- Thành viên Hội đồng PH PBGDPL TW và Ban Thư ký HD;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Công Thông tin điện tử Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, Vụ PBGDPL.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Phan Chí Hiếu**



*Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2016*

**KẾ HOẠCH**

**Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2017**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2694/QĐ-BTP ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

1.1. Thực hiện có hiệu quả các văn bản của Ban Bí thư Trung ương Đảng về phổ biến, giáo dục pháp luật (Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003; Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011), Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; các Quyết định, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tiếp cận pháp luật, về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước; các Điều ước quốc tế về nhân quyền mà Việt Nam là thành viên và các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2017.

1.2. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, phát hiện, nhân rộng các mô hình, cách làm mới có hiệu quả; phát huy tinh thần trách nhiệm tự học tập, tìm hiểu pháp luật của công dân; nghĩa vụ học tập pháp luật, giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên, tạo chuyển biến căn bản trong ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật trong xã hội.

**2. Yêu cầu**

2.1. Quán triệt và thực hiện đầy đủ chủ trương, chính sách của Đảng; quy định pháp luật về PBGPL, hòa giải ở cơ sở, tiếp cận pháp luật, hương ước, quy ước; bám sát Nghị quyết của Quốc hội, Chương trình, Kế hoạch công tác, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và chính quyền địa phương, gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật thuộc trách nhiệm của Bộ, ngành, đoàn thể, địa phương.

2.2. Bám sát và thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; phát huy vai trò tham mưu, tư vấn của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp, của cơ quan thường trực Hội đồng, tổ chức pháp chế, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, bảo đảm sự phối hợp, lồng ghép các hoạt động.

1.3. Phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực và nhu cầu xã hội, có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả, hướng mạnh về cơ sở; huy động gắn với khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội bảo đảm cho công tác PBGDPL và hòa giải ở cơ sở.

## II. CÁC HOẠT ĐỘNG VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

### 1. Về phổ biến, giáo dục pháp luật

1.1. Nghiên cứu xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ ban hành và thực hiện hiệu quả Chương trình PBGDPL của Chính phủ giai đoạn 2017-2021; Đề án đổi mới công tác PBGDPL giai đoạn 2017-2021; Kế hoạch công tác PBGDPL năm 2017 và các Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình, Đề án về PBGDPL giai đoạn 2017-2021.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, các bộ, ngành, đoàn thể (phù hợp với nhiệm vụ được giao), Ủy ban nhân dân các cấp.

+ Cơ quan phối hợp: Văn phòng Chính phủ; các Bộ: Thông tin và Truyền thông; Giáo dục và Đào tạo; Lao động-Thương binh và xã hội; Giao thông-Vận tải; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công an, Quốc phòng; Tài nguyên và Môi trường; Thanh tra Chính phủ; Ủy ban dân tộc; Viện Kiểm sát nhân dân tối cao; Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam; cơ quan Trung ương các tổ chức chính trị - xã hội, Hội Luật gia Việt Nam.

+ Thời gian thực hiện: Chương trình PBGDPL của Chính phủ giai đoạn 2017-2021, Kế hoạch công tác PBGDPL năm 2017 (hoàn thành trong Quý I/2017); Đề án đổi mới công tác PBGDPL giai đoạn 2017-2021 (hoàn thành trong Quý II-III/2017); Kế hoạch thực hiện Chương trình, Đề án về PBGDPL giai đoạn 2017-2021 (chậm nhất sau 03 tháng kể từ khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình, Đề án).

1.2. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003; Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011; Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành; tăng cường công tác quản lý nhà nước về PBGDPL; đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL phù hợp với đối tượng, địa bàn, lĩnh vực quản lý.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (trong cả nước); các bộ, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp (trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý).

+ Cơ quan phối hợp: Các bộ, ban, ngành đoàn thể có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.3. Chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến các luật, pháp lệnh, văn bản mới ban hành năm 2016 và năm 2017; hướng dẫn, thực hiện Ngày Pháp luật, công tác PBGDPL trong nhà trường và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; công tác huy động các nguồn lực xã hội tham gia PBGDPL.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (trong cả nước); Bộ Giáo dục và Đào tạo (đối với các nhà trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân); Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội (đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp); Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các bộ, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp (trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý).

+ Cơ quan phối hợp: Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; các bộ, ban, ngành đoàn thể có liên quan, Ủy ban nhân dân các cấp.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.4. Chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL, trọng tâm là người dân ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, ven biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và ngư dân; người lao động trong doanh nghiệp; nạn nhân bạo lực gia đình, người khuyết tật; người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (trong cả nước); Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Ủy ban Dân tộc và bộ, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các cấp (trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý).

+ Cơ quan phối hợp: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Hội Nông dân Việt Nam, Hội Cựu Chiến binh Việt Nam; Hội người khuyết tật và các hội có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.5. Triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình phối hợp về PBGDPL đã được ký kết giữa Hội đồng phối hợp PBGDPL trung ương, Bộ Tư pháp với các ban, bộ, ngành, đoàn thể và giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp; Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương, bộ, ban ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp (trên địa bàn được giao quản lý).

+ Cơ quan phối hợp: Các bộ, ban, ngành, đoàn thể có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.6. củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương và Ban Thư ký giúp việc; phát huy vai trò và nâng cao trách nhiệm của từng thành viên trong tư vấn, tham mưu triển khai công tác PBGDPL; tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng, Ban Thư ký để thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, quyền hạn và hoạt động đề ra trong Kế hoạch hoạt động của Hội đồng năm 2017.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương; các cơ quan chuyên môn và cơ quan, tổ chức có đại diện tham gia làm thành viên.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.7. Tiếp tục rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật; chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật mới và kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL gắn với quản lý, sử dụng có hiệu quả đội ngũ này trong công tác PBGDPL.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (trong cả nước); các bộ, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp (trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý).

+ Cơ quan phối hợp: Bộ, ngành, đoàn thể, cơ quan, tổ chức có liên quan; các tổ chức chính trị - xã hội; các tổ chức nghề nghiệp trong lĩnh vực pháp luật.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.8. Thực hiện nghiêm túc quy định về hợp báo, ra thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật; đăng tải thông tin pháp luật trên trang thông tin điện tử; cập nhật văn bản quy phạm pháp luật do mình ban hành hoặc soạn thảo, văn bản hợp nhất lên hệ cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo Luật PBGDPL.

+ Cơ quan chủ trì: Các bộ, ngành, đoàn thể (chủ trì soạn thảo văn bản), Ủy ban nhân dân các cấp (trong phạm vi địa bàn quản lý).

+ Cơ quan phối hợp: Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Quốc hội; Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông.

+ Thời gian thực hiện: Theo quy định.

1.9. Tiếp tục thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Hiến pháp năm 2013, các luật, pháp lệnh, văn bản mới được giao chủ trì soạn thảo hoặc thuộc phạm vi quản lý; các quy định liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, trọng tâm là nội dung chính sách, quy định mới trong văn bản; tư vấn, định hướng hỗ trợ khởi nghiệp, cải thiện môi trường sản xuất kinh doanh, phòng chống tham nhũng, lãng phí, khiếu nại, tố cáo, bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông đường bộ...cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý và cho nhân dân.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp và các bộ, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp (phù hợp với phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý).

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông; cơ quan thông tin, truyền thông báo chí; các tổ chức hành nghề pháp luật, nhà trường, cơ sở nghiên cứu, đào tạo luật và cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.10. Tuyên truyền, phổ biến định hướng các quy định về chính sách pháp luật mà dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội, các chính sách, quy định dự kiến điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới trong dự thảo luật, pháp lệnh dự kiến ban hành trong năm 2017 và các năm tiếp theo

+ Cơ quan chủ trì: Các bộ, ngành, đoàn thể được giao chủ trì soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật theo chương trình xây dựng luật, pháp lệnh.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp; Bộ Thông tin và Truyền thông, các cơ quan thông tin, truyền thông báo chí và cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.11. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi chủ trương, quan điểm, nội dung chính sách, văn bản về cải cách hành chính, trọng tâm là thủ tục hành chính; chủ trương, nhiệm vụ, quan điểm về cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp; nội dung chính sách trong các văn bản liên quan đến lĩnh vực quản lý.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp; các bộ, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp (liên quan đến lĩnh vực, địa bàn quản lý).

+ Cơ quan phối hợp: Văn phòng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương, Bộ Công an, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, các cơ quan tiến hành tố tụng, tổ chức hành nghề trong lĩnh vực pháp luật, các cơ quan thông tin, truyền thông, báo chí.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.12. Tiếp tục thực hiện Đề án “Đẩy mạnh phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân giai đoạn 2015-2020”; Đề án “Tuyên truyền, phổ biến Công ước quốc tế chống tra tấn và các hình thức đối xử tàn bạo, vô nhân đạo đối với con người và pháp luật Việt Nam về lĩnh vực có liên quan” sau khi được ban hành.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp (có liên quan đến lĩnh vực, địa bàn quản lý).

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Ngoại giao, Bộ Công an, các cơ quan thông tin, truyền thông, báo chí.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.13. Tiếp tục thực hiện các Chương trình, Đề án về PBGDPL thuộc phạm vi được giao chủ trì thực hiện (PBGDPL cho thanh thiếu niên; PBGDPL về phòng chống tham nhũng, PBGDPL cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số; PBGDPL trong trường học...).

+ Cơ quan chủ trì: Các bộ, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông; các cơ quan thông tin, truyền thông báo chí.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.14. Rà soát, đánh giá hiệu quả Tủ sách pháp luật thời gian qua; đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả xây dựng, sử dụng, quản lý Tủ sách pháp luật.

+ Cơ quan chủ trì: Các bộ, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các nhà xuất bản, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.15. Tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, các thỏa thuận quốc tế liên quan đến người dân, doanh nghiệp, chú trọng Hiệp định thương mại tự do Việt Nam-EU, Hiệp định thương mại tự

do Việt Nam-Liên minh kinh tế Á Âu, pháp luật về cộng đồng ASEAN; các Điều ước quốc tế về nhân quyền, chống tra tấn mà Việt Nam là thành viên; các thỏa thuận ký kết giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên giới...

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Ngoại giao, Bộ Công Thương, Bộ Tư pháp, các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp (có liên quan đến lĩnh vực, địa bàn quản lý).

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan thông tin, truyền thông báo chí, các hiệp hội, tổ chức đoàn thể xã hội có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.16. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong PBGDPL, nhất là trong tổ chức các Cuộc thi tìm hiểu pháp luật, hỏi đáp, đối thoại chính sách pháp luật; bình luận, đánh giá về các sự kiện mà dư luận xã hội quan tâm; nâng cấp và duy trì hoạt động có hiệu quả các trang thông tin về PBGDPL; sản xuất chương trình, tiểu phẩm, tình huống pháp luật phục vụ nhân dân.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (trong phạm vi cả nước), các bộ, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp (trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn quản lý).

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông, các cơ quan thông tin, truyền thông, báo chí, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.17. Bảo đảm điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác PBGDPL thuộc phạm vi lĩnh vực, địa bàn quản lý, nhất là tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; đề xuất triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về kinh phí từ nguồn hỗ trợ từ ngân sách trung ương cho các địa phương chưa tự cân đối được ngân sách.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư; các bộ, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.18. Tiếp tục nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác PBGDPL được tổng kết từ việc thực hiện các Chương trình, Đề án, kế hoạch về PBGPL giai đoạn 2008-2016; theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, phát hiện và đề xuất giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn thi hành Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, các bộ, ngành, đoàn thể chủ trì triển khai thực hiện các chương trình, Đề án về PBGDPL, Ủy ban nhân dân các cấp.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan thông tin, truyền thông, báo chí, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

## 2. Về hòa giải ở cơ sở



2.1. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn thi hành Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành, trọng tâm là tổ chức sơ kết 03 năm triển khai thực hiện Luật để kịp thời tham mưu tháo gỡ vướng mắc, bất cập.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (trong cả nước), Ủy ban nhân dân các cấp (trong phạm vi địa bàn quản lý).

+ Cơ quan phối hợp: Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp; các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Triển khai thi hành trong cả năm; việc sơ kết hoàn thành trong Quý II/2017.

2.2. Chỉ đạo, hướng dẫn củng cố, kiện toàn mạng lưới Tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên; bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở gắn với triển khai Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ cho hòa giải viên; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân các cấp.

+ Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các cơ quan, tổ chức có liên quan; các cơ quan thông tin đại chúng.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.3. Nghiên cứu, đề xuất giải pháp hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở gắn với áp dụng các biện pháp xử lý chuyên hướng và công nhận kết quả hòa giải và các biện pháp giải quyết tranh chấp ngoài tòa án để người dân tích cực sử dụng hòa giải khi giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (trong phạm vi cả nước), Ủy ban nhân dân các cấp (trong phạm vi địa bàn quản lý).

+ Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các cơ quan, tổ chức có liên quan; các cơ quan thông tin đại chúng.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

### **3. Về đánh giá, công nhận, xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước**

3.1. Quán triệt, phổ biến, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và triển khai thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật trong các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016) và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 (Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016).

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (trong phạm vi cả nước), Ủy ban nhân dân các cấp (trong phạm vi địa bàn quản lý).

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.2. Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kiểm tra, theo dõi đánh giá, chấm điểm, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (trong phạm vi cả nước), Ủy ban nhân dân các cấp (trong phạm vi địa bàn quản lý).

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.3. Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai nhiệm vụ liên quan đến tiêu chí tiếp cận pháp luật, đánh giá, công nhận, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (trong phạm vi cả nước), Ủy ban nhân dân các cấp (trong phạm vi địa bàn quản lý).

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.4. Chỉ đạo, hướng dẫn, đánh giá, theo dõi, kiểm tra tình hình xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước; tiếp tục nghiên cứu, tham mưu trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước trong cộng đồng dân cư và triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 4048/KH-BTP ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (trong phạm vi cả nước), Ủy ban nhân dân các cấp (trong phạm vi địa bàn quản lý).

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các cơ quan, đơn vị liên quan

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Căn cứ Kế hoạch này, đề nghị các bộ, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao xây dựng Kế hoạch chi tiết năm 2017 phù hợp với điều kiện và tình hình thực tiễn, gửi về Bộ Tư pháp (qua Vụ PBGDPL) trước ngày 20/02/2017 (Phân công rõ trách nhiệm; thời gian hoàn thành, điều kiện bảo đảm); có giải pháp bảo đảm nguồn nhân lực, kinh phí thực hiện các nhiệm vụ công tác PBGDPL (bao gồm cả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL), công tác hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo đúng quy định, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, cân đối giữa nhiệm vụ với các điều kiện bảo đảm.

2. Giao Vụ PBGDPL:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ làm đầu mối tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai, theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời phát hiện vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh cho phù hợp.

b) Chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ căn cứ vào Kế hoạch này tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai các hoạt động PBGDPL thuộc phạm vi trách nhiệm của Bộ Tư pháp, bảo đảm quyền thông tin pháp luật của công dân.

3. Tổ chức pháp chế, cơ quan làm nhiệm vụ PBGDPL của Bộ, ngành, đoàn thể chủ trì tham mưu giúp Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, người đứng đầu tổ chức đoàn thể; Sở Tư pháp chủ trì tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn triển khai, theo dõi kết quả, sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này và Kế hoạch của Bộ, ngành, đoàn thể, địa phương; định kỳ 6 tháng (trước ngày 02/6), hàng năm (trước ngày 02/12) tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Tư pháp (qua Vụ PBGDPL).

4. Giao Cục Công nghệ thông tin chủ trì, tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này liên quan đến xây dựng, cập nhật, khai thác và sử dụng văn bản quy phạm pháp luật trên hệ cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật.

5. Kinh phí bảo đảm thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí trong dự toán của cơ quan, tổ chức chủ trì triển khai thực hiện nhiệm vụ và hoạt động, được thực hiện theo Luật ngân sách nhà nước, Luật PBGDPL, Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành. Kinh phí thực hiện các chương trình, đề án thực hiện theo các Quyết định phê duyệt các chương trình, đề án đó.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề mới phát sinh đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Tư pháp để có giải pháp sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG**



**Phan Chí Hiếu**

